

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP H3  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG H3 XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
-----\*\*\*-----**

Bản án số 07/ 2019/HSST  
Ngày 29/ 01 / 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP H3 - TỈNH BẮC GIANG**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên.

Hội thẩm nhân dân : Ông Nguyễn Văn Nghĩa, ông Nguyễn Xuân Hoàng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận - Thư ký TAND huyện Hiệp H3.  
Đại diện VKSND H. Hiệp H3 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp H3 xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05 /HSST ngày 14/ 01/ 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn H** - sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn Chăm, xã Đông L, huyện Hiệp H3, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Tự do Trình độ văn hóa: 5/12.

Con ông: Đỗ Văn Hải-SN 1963.Con bà: Nghiêm Thị Hoàn, đã chết.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 tiền án.

- Ngày 25/12/2014, H có H2nh vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Bản án số 17/2015/HSST ngày 26/3/2015 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp H3 xử phạt H 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. H chấp H2nh xong hình phạt tù ngày 25/9/2017.

Nhân thân:

- Ngày 12/12/2008 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hiệp H3 ra Quyết định số 6182/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý H2nh chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy 12 tháng

- Bản án số 17/2010/HSST ngày 29/9/2010 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, tH2nh phổ H2 Nội xử phạt H 26 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. H chấp H2nh xong hình phạt ngày 04/6/2012.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang( Có mặt ).

**2/ Bị hại:** Anh Trần Văn H1- SN 1979 ( Vắng mặt )

Nơi cư trú :Thôn Chằm, xã Đông L, H. Hiệp H3, T. Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị Lan - SN 1973( Có mặt ) .

Nơi cư trú: Thôn Hưng Đạo, xã Đông L, huyện Hiệp H3, tỉnh Bắc Giang.

### **3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đỗ Văn H1- SN 1984 ( Vắng mặt )

Nơi cư trú: Thôn Hưng Đạo, xã Đông L, huyện Hiệp H3, tỉnh Bắc Giang

- Chị Nguyễn Thị Ngọc H2- SN 1968( Vắng mặt ).

Nơi cư trú : Khu 4, TT. Thắng. Hiệp H3, tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Đỗ Văn H, sinh năm 1986 ở thôn Chằm, xã Đông L, huyện Hiệp H3, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy. Trong các ngày 14/9/2018 và ngày 28/ 11/ 2018 H đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 14/9/2018, H đi bộ một mình quanh thôn Chằm, xã Đông L mục đích xem có nH2 nào sơ hở thì đột nhập trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn nH2 anh Trần Văn H1, sinh năm 1979 ở cùng thôn thì thấy một phòng ở tầng 2 có điện sáng. Do vậy H đột nhập vào nH2 anh H1 và trộm cắp tài sản gồm 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu vàng gold và 01 sợi dây chuyền bạc, 01 chiếc ví da (bên trong ví có số tiền 370.000 đồng và ở ngăn phụ có số tiền 2.000.000 đồng), 01 chiếc máy H2n điện màu vàng cam ,01 điện thoại di động Nokia màu đen. Sau khi trộm cắp các tài sản trên,H bỏ chiếc ví trộm cắp được ra kiểm tra thấy có 370.000 đồng, H lấy số tiền này, còn số tiền 2.000.000 đồng để trong ngăn phụ H không biết và rút chiếc ví đi. Đến khi trời sáng, H bán chiếc máy H2n điện cho một người không quen biết với giá 1.000.000 đồng, chiếc điện thoại di động Nokia H mang đến bán cho anh Đỗ Văn H1, sinh năm 1984 ở Phố Lũ, xã Đông L, huyện Hiệp H3 giá 150.000 đồng. Toàn bộ số tiền H trộm cắp được cũng như bán các tài sản trên H đã ăn tiêu hết. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng gold và sợi dây chuyền bạc H đem về nH2 cất giấu.

- Vụ thứ 2: Khoảng 13 giờ ngày 28/11/2018, H đột nhập vào nH2 chị Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1973 ở thôn Hưng Đạo, xã Đông L, H và trộm cắp tài sản gồm: 02 chiếc hộp màu đỏ và 02 chiếc đồng hồ đeo tay ,01 sợi dây chuyền vàng và 500.000 đồng . Đến tối cùng ngày, H đem sợi dây chuyền vàng lên cửa H2ng vàng “Ngô Hồng Hải H2” do chị Nguyễn Thị Ngọc H2, sinh năm 1968 ở Khu 4, thị trấn Thắng, huyện Hiệp H3 bán được số tiền 6.400.000 đồng. Số tiền bán dây chuyền và 500.000 đồng H đã ăn tiêu hết. Hai chiếc đồng hồ H cất giấu tại nH2.

Ngày 03/12/2018, Đỗ Văn H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp H3 đầu thú và khai nhận toàn bộ H2nh vi phạm tội. Khi đầu thú H giao nộp 01 điện thoại

OPPO màu vàng gold và 01 sợi dây chuyền bạc trộm cắp nH2 anh H1; 02 chiếc đồng hồ trộm cắp của chị Lan.

Ngày 07/12/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp H3 có Kết luận số 34/KL-HĐĐG, kết luận: 01 điện thoại di động OPPO màu vàng gold trị giá 1.000.000 đồng; 01 dây chuyền bạc dài 57cm trị giá 1.200.000 đồng; 01 ví da màu nâu trị giá 20.000 đồng; 01 máy H2n điện màu vàng cam trị giá 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Nokia màu đen trị giá 200.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Dior trị giá 800.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu HALEI trị giá 500.000 đồng; 01 dây chuyền vàng có trọng lượng 02 chỉ + 200.000 đồng tiền công trị giá 7.220.000 đồng.

Đối với 01 điện thoại OPPO màu vàng gold, 01 dây chuyền bạc dài 57cm, 01 vỏ hộp điện thoại di động OPPO A37 bằng giấy nệm màu trắng là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Trần Văn H1; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Dior; 01 đồng hồ đeo tay hiệu HALEI; 02 chiếc hộp màu đỏ có nắp đậy kích thước (4 x 8,8 x 9)cm, 01 hộp nhựa màu đỏ hình tròn kích thước (5 x 2,8)cm là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Lan. Ngày 17/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp H3 ra quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại anh H1 và chị Lan số tài sản trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 dây chuyền vàng có trọng lượng 02 chỉ mà anh Đỗ Văn H1 và chị H2 mua của H, hiện anh H1 và chị H2 đã bán lại cho người khác nên không thu hồi được. Khi mua cả anh H1 và chị H2 đều không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về H2nh vì tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự, anh Trần Văn H1 và chị Nguyễn Thị Lan đều yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với số tiền và tài sản chưa thu hồi được theo kết luận định giá.

2/Cáo trạng số 07/CT- VKS-HH, ngày 11/ 01/ 2019 của Viện KSND huyện Hiệp H3 truy tố Đỗ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản1, điều 173- Bộ luật hình sự;

3/ Tại phiên tòa hôm nay , bị cáo H thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp H3 đã truy tố bị cáo là đúng người , đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Đỗ Văn H trình bày : Trong ngày 14/9/2018, bị cáo đã trộm cắp tài sản của anh Trần Văn H1 ở cùng thôn 01 OPPO màu vàng gold và 01 sợi dây chuyền bạc, 01 chiếc ví ,01 chiếc máy H2n điện màu vàng cam (H bán chiếc máy H2n điện cho một người không quen biết với giá 1.000.000 đồng),01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen ( Bán tại cửa H2ng điện thoại “H1 Dục” ở Phố Lữ, xã Đông L, huyện Hiệp H3 giá 150.000 đồng) .Sau đó, H bỏ chiếc ví trộm cắp được ra kiểm tra thấy có 370.000 đồng, H lấy số tiền này, còn số tiền 2.000.000 đồng để trong ngăn phụ H không biết và rút chiếc ví đi. Toàn bộ số tiền H trộm cắp được cũng như bán các tài sản trên H đã ăn tiêu hết.

Ngày 28/11/2018, bị cáo đã trộm cắp tài sản chị Nguyễn Thị Lan, ở thôn Hưng Đạo, xã Đông L, huyện Hiệp H3 : 02 chiếc đồng hồ đeo tay , 01 sợi dây chuyền màu vàng ( Bán tại cửa H2ng vàng “Ngô Hồng Hải H2” được số tiền 6.400.000 đồng ) và 500.000 đồng H

đã ăn tiêu hết. Khi bán các tài sản trộm cắp, bị cáo không nói cho người mua là tài sản do trộm cắp Sau đó bị cáo đầu thú và giao nộp 01 điện thoại OPPO màu vàng gold và 01 sợi dây chuyền bạc trộm cắp nH2 anh H1; 02 chiếc đồng hồ trộm cắp của chị Lan. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản của anh H1 và chị Lan và đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại như kết luận định giá.

**Bị hại** là anh Trần Văn H1 vắng mặt tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra trình bày: Ngày 14/9/2018, anh H1 đã bị trộm cắp tài sản gồm 01 OPPO màu vàng gold và 01 sợi dây chuyền bạc, 01 chiếc ví, 01 chiếc máy H2n điện màu vàng cam, 01 điện thoại Nokia màu đen. Anh H1 đã nhận lại 1 điện thoại OPPO, 1 dây bạc. Nay anh H1 yêu cầu bị cáo bồi thường 1 ví da, 1 máy H2n, 1 điện thoại Nokia theo kết luận định giá và 370.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị Lan tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa trình bày: Ngày 28/11/2018, chị Lan đã bị trộm cắp tài sản gồm: 02 chiếc đồng hồ đeo tay, 01 sợi dây chuyền màu vàng 02 chỉ và 500.000 đồng; nay chị Lan đã nhận lại 02 đồng hồ nên yêu cầu bị cáo bồi thường 1 dây chuyền vàng 2 chỉ theo kết luận định giá và 500.000 đồng.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan** là anh Đỗ Văn H1 vắng mặt tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra trình bày: Ngày 14/9/2018, anh H1 đã mua của H 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen giá 150.000 đồng do anh H1 không biết là tài sản trộm cắp. Chiếc điện thoại Nokia trên anh H1 đã bán cho người không quen biết nên không yêu cầu gì.

Chị Nguyễn Thị Ngọc H2 vắng mặt tại phiên tòa, tại Cơ quan điều tra trình bày: Ngày 28/11/2018, chị H2 đã mua của một thanh niên 01 sợi dây chuyền vàng 02 chỉ với số tiền 6.400.000 đồng, chị H2 không biết đó là trộm cắp; sau đó chị H2 đã bán lại chiếc dây chuyền cho khách không quen biết, nay không đề nghị gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp H3 sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ và hậu quả của H2nh vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H 02 lần phạm tội và thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g và h, khoản 1, điều 52- Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tH2nh khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51- Bộ luật hình sự;

Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, điều 173, điểm s, khoản 1 và khoản 2, điều 51, điểm g, h, khoản 1, điều 52, điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo H từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H bồi thường anh Trần Văn H1 và chị Nguyễn Thị Lan số tiền và tài sản chưa thu hồi được theo kết luận định giá.

Vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo nói lời sau cùng : Bị cáo xin được giảm hình phạt .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1/ Về các H2nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hiệp H3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp H3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra , truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về H2nh vi, quyết định của Cơ quan tiến H2nh tố tụng, người tiến H2nh tố tụng. Như vậy, các H2nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến H2nh tố tụng, người tiến H2nh tố tụng đã thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định pháp luật.

2/ Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận H2nh vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố , phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định: Do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân, trong ngày 14/9/2018, bị cáo Đỗ Văn H thực hiện H2nh vi trộm cắp tài sản của anh Trần Văn H1 cùng thôn gồm 01 OPPO màu vàng gold và 01 sợi dây chuyền bạc, 01 chiếc ví ,01 chiếc máy H2n điện màu vàng cam ,01 điện thoại Nokia màu đen và 2.370.000 đồng, trị giá tài sản là 6.790.000 đồng;

Ngày 28/ 11/ 2018, H tiếp tục thực hiện H2nh vi trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Lan gồm 02 chiếc đồng hồ đeo tay, 01 sợi dây chuyền màu vàng 02 chỉ và 500.000 đồng , trị giá các tài sản trộm cắp nH2 chị Lan là 9.020.000 đồng .Như vậy tổng giá trị tài sản H trộm cắp là 15.810.000 đồng. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp H3 truy tố bị cáo và luận tội , kết tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật..

H2nh vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ, xâm phạm đến trật tự xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Việc xử lý bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo là đúng quy định và cần thiết, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và bảo vệ pháp luật, đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo H 02 lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu tH2nh tội phạm và thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g và h, khoản 1, điều 52- Bộ luật hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tH2nh khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51- Bộ luật hình sự;

Bị cáo là người nghiện, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung .

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo H bồi thường anh Trần Văn H1 4.790.000 đồng, chị Nguyễn Thị Lan 7.720.000 đồng .

Về án phí : Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm.

Đối với anh Đỗ Văn H1 và chị Nguyễn Thị Ngọc H2 đều không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về H2nh vì tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1** /Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”

**2/** Áp dụng khoản 1, điều 173; điểm s , khoản 1 và khoản 2, điều 51, điểm g và h, khoản 1, điều 52, điều 38- Bộ luật hình sự; các điều 331 và 333- Bộ luật tố tụng hình sự : Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 24 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày 03/ 12/ 2018.

Không phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo .

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 - Bộ luật hình sự : Buộc bị cáo H bồi thường anh Trần Văn H1 4.790.000 đồng, chị Nguyễn Thị Lan 7.720.000 đồng .

Vật chứng : Không.

Án phí: Áp dụng điều 12-Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm đối với bị cáo H.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi H2nh và có quyết định thi H2nh án, người phải thi H2nh án dân sự phải chịu lãi suất theo mức lãi suất 10 %/ năm đối với khoản tiền chưa thi H2nh tương ứng với thời gian chưa thi H2nh án. Người phải thi H2nh án dân sự có quyền tự nguyện thi H2nh án hoặc bị cưỡng chế thi H2nh án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi H2nh án dân sự; thời hiệu thi H2nh án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi H2nh án dân sự.

**3/** Bị cáo, chị Nguyễn Thị Lan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án sơ thẩm. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND T. Bắc Giang;
- VKSNDT. Bắc Giang;
- VKSND H.Hiệp H3;
- THADS H. Hiệp H3;
- Công an H. Hiệp H3;
- Bị cáo; Bị hại.
- UBND xã Đông L.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Kiên**

